

Số: 1059/VKNT-VTTTB

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 9 năm 2026

V/v: Yêu cầu báo giá dịch vụ
bảo trì (lần 2)

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp hàng hóa/dịch vụ tại Việt Nam

Chủ đầu tư: Viện Kiểm nghiệm thuốc thành phố Hồ Chí Minh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Cung cấp dịch vụ bảo trì với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Viện Kiểm nghiệm thuốc thành phố Hồ Chí Minh
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ tên: Võ Thị Kim Nhung
- Chức vụ: Nhân viên Vật tư trang thiết bị
- Số điện thoại: 028 38374803
- Địa chỉ email: logis@niqc.gov.vn

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Việc tiếp nhận báo giá qua 1 trong 2 cách thức sau:

- Nhận trực tiếp tại Phòng Vật tư Trang thiết bị, Viện Kiểm nghiệm thuốc thành phố Hồ Chí Minh tại số 200 Cô Bắc, phường Cầu Ông Lãnh, thành phố Hồ Chí Minh.

- Nhận qua email: logis@niqc.gov.vn

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 14 ngày 24 tháng 9 năm 2026 đến trước 16 ngày 23 tháng 9 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời gian có hiệu lực tối thiểu của báo giá: Tối thiểu 01 năm kể từ ngày 23 tháng 9 năm 2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

- Nội dung yêu cầu báo giá hàng hoá/dịch vụ

STT	Danh mục hàng hóa/dịch vụ	Mô tả hàng hóa/dịch vụ	Địa điểm giao hàng/thực hiện	Khối lượng	Đơn vị tính
1	Hệ thống phổ khối nguồn phát xạ Plasma (ICP-MS) Model: 7900 ICP-MS Hãng sản xuất: Agilent	Chi tiết bảo trì theo phụ lục đính kèm	200 Cô Bắc, Phường Cầu Ông Lãnh, Tp. HCM	1	Hệ thống

- Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Hàng hóa/dịch vụ được giao và lắp đặt tại Viện Kiểm nghiệm thuốc thành phố Hồ Chí Minh, số 200 Cô Bắc, phường Cầu Ông Lãnh, thành phố Hồ Chí Minh.

3. Thời gian giao hàng/thực hiện dịch vụ dự kiến: 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Ghi rõ tỷ lệ tạm ứng, thanh toán hợp đồng và các điều kiện tạm ứng, thanh toán.

5. Giá chào là đồng Việt Nam đã bao gồm thuế và tất cả các chi phí (vận chuyển, lưu kho, lắp đặt, hướng dẫn sử dụng, chi phí ủy thác xuất nhập khẩu, chuyển giao công nghệ (nếu có)...).

6. Các thông tin khác

Đối với hàng hóa là hóa chất, chất chuẩn, dụng cụ thí nghiệm và cột sắc ký đề nghị cam kết cung cấp chứng nhận chất lượng như COA/CQ hoặc tương đương khi giao hàng và cam kết thu hồi hàng hóa trong trường hợp đã giao nhưng hàng hóa không đảm bảo chất lượng

7. Đề nghị nhà thầu cung cấp đầy đủ thông tin chính xác theo mặt hàng đề xuất để Viện có cơ sở xem xét lựa chọn.

Trân trọng kính chào. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Viện trưởng (để báo cáo);
- Website của Viện;
- Lưu: VT, Phòng VTTTB, tổ CNTT.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



Vũ Trần Việt Anh

Phụ lục

Chi tiết bảo trì Hệ thống phổ khối nguồn phát xạ Plasma (ICP-MS)

Thực hiện bảo trì 2 lần/năm

Thời gian thực hiện: 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng

1. Kiểm tra sơ bộ trước khi thực hiện bảo trì.

- Kiểm tra tổng thể hệ thống để đảm bảo sạch sẽ.
- Kiểm tra xem các linh kiện, cụm lắp ráp, cảm biến, v.v. đã được lắp đặt đúng cách chưa.
- Kiểm tra hệ thống để cài đặt các thành phần cần thiết và thực hiện Service Notes.
- Kiểm tra các bản cập nhật firmware cần thiết và xác nhận với khách hàng xem họ có muốn cài đặt chúng không. Khuyến khích việc cập nhật firmware.
- Bắt đầu xả chân không hệ thống.

2. Kiểm tra hệ thống chân không

- Thực hiện kiểm tra tổng thể hệ thống.
- Kiểm tra xem có bất kỳ hư hỏng hoặc vấn đề bên ngoài nào rõ ràng không.
- Rút phích cắm điện ra khỏi ổ cắm, kiểm tra phích cắm và ổ cắm xem có bị hư hỏng không.
- Kiểm tra xem bản lề của nắp trên có hoạt động chính xác không.
- Kiểm tra bơm chân không có bị rò rỉ nhiều không.
- Kiểm tra ống chân không, ống xả của bơm và dây nguồn xem có bị mòn nhiều không.
- Kiểm tra các điểm tiếp xúc của tấm chắn. Vệ sinh nếu cần.
- Kiểm tra lớp băng dính trên kẹp bơm nhu động; thay băng dính nếu bị mòn.
- Kiểm tra và thay thế ống thoát nước từ SC để thoát nước nếu bị mòn.
- Kiểm tra các linh kiện điện tử xem có bụi bám vào không, vệ sinh nếu cần thiết.

3. Kiểm tra bơm chân không (bơm có dầu)

- Xả và thay thế dầu chân không.
- Thay thế lõi/thành phần dầu của bộ lọc dầu.
- Thay thế van chống hút (MS40).
- Kiểm tra chức năng tái chế dầu thích hợp từ bộ lọc dầu bên ngoài (DS402 & E2M18).
- Vệ sinh vỏ quạt.
- Điều chỉnh van chân lưu khí (E2M18).
- Vệ sinh khay dầu và bên ngoài bơm, kiểm tra xem có dấu hiệu rò rỉ dầu không.

4. Kiểm tra bảo trì hệ thống làm mát

- Kiểm tra phích cắm và ổ cắm xem có bị hư hỏng không.
- Xả nước làm mát
- Tháo, vệ sinh và lắp lại bộ lọc lưới kim loại (nếu có) của máy làm mát hoặc bộ trao đổi nhiệt. Tháo, vệ sinh và lắp bộ lọc lưới kim loại vào mặt sau của thiết bị ICP MS.
- Đổ đầy nước làm mát Agilent Cool Clear vào máy làm mát.
- Vệ sinh bộ lọc khí (nước, khí nén hoặc máy hút bụi) và bộ ngưng tụ (khí nén hoặc máy hút bụi).



- Thực hiện khôi phục cài đặt gốc cho máy làm mát và đặt lại nhiệt độ cài đặt về 20°C.

5. Vệ sinh bộ lens

- Đưa thiết bị về chế độ tắt và mở van xả chân không thủ công.
- Thay thế cụm ion lens bằng bộ X-lens nguyên khối.
- Nếu cụm ion lens hiện tại không phải loại nguyên khối, hãy giao chúng cho khách hàng để làm bộ dự phòng.
- Tháo chiết xuất/omega lens và vệ sinh tất cả lens cho 7700 và 7900.
- Tiếp xúc với tấm chắn và xác nhận điện trở từ tấm chắn xuống đất < 1 ohm bằng cách mở van cổng.

6. Vệ sinh ORS Cell

- Tháo rời ORS.
- Thay thế bộ bát cực. (octopole)
- Vệ sinh tất cả các lens (plate bias, deflect, cell focus, cell entrance và cell exit).
- Lắp lại ORS, plate bias và deflect.
- Thay thế bộ lọc khí ORS nếu màu vật liệu chỉ thị thay đổi 50% trở lên.

7. Kiểm tra bộ lọc khối.

- Sử dụng gương để xác minh tình trạng của bộ lọc trước. Nếu điều chỉnh độ phân giải không tối ưu (hình dạng đỉnh kém và phân bố khối lượng không ổn định) và bộ lọc trước bị bẩn, hãy khuyến nghị khách sử dụng dịch vụ sửa chữa để vệ sinh bộ lọc trước và bộ lọc khối lượng.
- Để hệ thống chân không ổn định trong hơn 8 giờ.

8. Kiểm tra và thay thế đầu dò

- Nếu khách hàng đã mua Bộ khuếch đại điện tử (EM) mới, hãy thay thế EM và đặt lại điện áp đầu dò. Khách hàng nên thay thế bộ khuếch đại khi điện áp đạt đến giới hạn trên: Analog HV: 3500V, Pulse HV: 2000V.
- Bật chân không cho hệ thống.

9. Kiểm tra bảo trì bộ lấy mẫu tự động SPS4

- Lau sạch khay hứng nước tràn, tấm lót giá đỡ, khung vỏ và khung gầm bằng vải mềm ẩm và chất tẩy rửa nhẹ pha loãng.
- Vệ sinh vỏ bộ lấy mẫu tự động bằng chất tẩy rửa cửa sổ gia dụng.
- Kiểm tra dây đai truyền động trục X và trục Z xem có vết nứt, vết tách, răng bị hỏng, mòn nhiều, đổi màu hoặc bị xuống cấp không.
- Kiểm tra cáp FFC trục X, trục Theta và trục Z xem có vết nứt, vị trí không chính xác, cạnh bị hỏng hoặc đầu nối bị hỏng không. Thay thế ống bơm: Thay thế ống bơm nhu động. Thay thế ống dẫn từ ống bơm nhu động đến cổng xả và từ cổng xả đến thùng chứa chất thải.
- Kiểm tra QC: Sử dụng giá đỡ của khách hàng và phần mềm Agilent (Trình hướng dẫn hiệu chuẩn SPS4), di chuyển đầu lấy mẫu đến 4 góc ngoài cùng và đảm bảo rằng đầu lấy nằm ở giữa lọ mẫu.
- Kiểm tra cuối cùng: Kiểm tra xem tất cả các thành phần đã được lắp chặt chưa.

HUỐC
MÔ
INH

M

- 10. Kiểm tra thiết bị sau bảo trì

- Thực hiện kiểm tra hệ thống sau bảo trì.
- Thực hiện ghép nối tứ cực.
- Thực hiện ghép nối bát cực.
- Kiểm tra chức năng kiểm soát khí bằng cách thay đổi lưu lượng và quan sát chỉ số đo, thực hiện điều chỉnh bù trừ tự động cho Ar AMFC.
- Kiểm tra Tune
- Thực hiện Khởi động và chạy Autotune ở tất cả các chế độ điều chỉnh có sẵn.
- Chạy thử nghiệm độ ổn định trong 10 phút với dung dịch tune. Kiểm tra kết quả RSD dưới 4%.
- Nếu có ISIS2/ISIS3/AVS MS, hãy chạy hiệu chuẩn 2 điểm với cấu hình ISIS/AVS MS bằng cách sử dụng Batch và tiêu chuẩn của khách hàng. Kiểm tra RSD và lặp lại trong tất cả các chế độ tune.
- Kiểm tra giá trị trạng thái của thiết bị và ghi lại số đo vào bảng trạng thái.
- Ghi lại điện áp EM và điện áp so sánh vào bảng kết quả.
- Nếu Dịch vụ PM được thực hiện trước dịch vụ thẩm định, hãy sử dụng quy trình thẩm định làm hướng dẫn cho việc thiết lập và kiểm tra thiết bị cuối cùng.

11. Kiểm tra phần mềm

- Kiểm tra kết nối đường truyền.
- Kiểm tra và xem xét PC, hệ điều hành, phần mềm điều khiển.
- Kiểm tra hoạt động của phần mềm, cập nhật hoặc cài lại nếu cần thiết